TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **19**/2024/QĐST-DS	*Hoài Đức, ngày 28 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20/02/2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2023/TLST- DS ngày 05 tháng 12 năm 2023, về việc: Tranh chấp chia tài sản chung.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn: Ông **Đàm Văn L,** sinh năm 1977.

Bà **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1978**.**

Đều HKTT: Xóm 1, AT, VC, huyện HĐ, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của đồng nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1994; HKTT: Tổ dân phố T 6, phường TT, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Đồng bị đơn: - Bà **Nguyễn Thị O**, sinh năm 1970;

Trú tại: Xóm 3, thôn AT, xã VC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Bà **Đàm Thị H**, sinh năm 1978;

Trú tại: Xóm 10, thôn KH, xã VC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đàm Văn L bà Nguyễn Thị H với bà Nguyễn Thị O và bà Đàm Thị H là đồng sở hữu quyền sử dụng đất theo phần của toàn bộ thửa đất số 431, tờ bản đồ số 16; diện tích 194,7 m^2 tại địa chỉ: khu đất dịch vụ (khu 25,2ha), xã VC,

huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Thửa đất này đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mỗi gia đình giữ 01 Giấy chứng nhận, cụ thể:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DL 220053, số vào sổ cấp GCN: CN 05604 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hoài Đức cấp ngày 09/6/2023 mang tên ông Đàm Văn L và bà Nguyễn Thị H (Cùng sử dụng đất với bà Nguyễn Thị O; bà Đàm Thị H) được sử dụng diện tích là 56 m^2.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DL 220051, số vào sổ cấp GCN: CN 0560x do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hoài Đức cấp ngày 09/6/2023 mang tên bà Đàm Thị H (Cùng sử dụng đất với bà Nguyễn Thị O; ông Đàm Văn L và vợ là bà Nguyễn Thị H) được sử dụng diện tích là 52 m^2.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DL 220052, số vào sổ cấp GCN: CN 0560x do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hoài Đức cấp ngày 09/6/2023 mang tên bà Nguyễn Thị O (Cùng sử dụng đất với bà Đàm Thị H; ông Đàm Văn L và vợ là bà Nguyễn Thị H) được sử dụng diện tích là 86,7 m^2.

Các ông bà thống nhất thoả thuận phân chia thửa đất theo vị trí cụ thể như sau:

- Ông Đàm Văn L và bà Nguyễn Thị H được quyền sử dụng diện tích đất là 56 m^2 có vị trí một cạnh giáp với thửa 430 có tổng giá trị là: 560.000.000đ (Năm trăm sáu mươi triệu đồng).

- Bà Nguyễn Thị O được quyền sử dụng diện tích đất là 86,7 m^2 có vị trí một cạnh giáp phần diện tích đất giao cho ông L bà H có tổng giá trị là: 867.000.000đ (Tám trăm sáu mươi bảy triệu đồng).

- Bà Đàm Thị H được quyền sử dụng diện tích đất là 52 m^2 có vị trí một cạnh giáp phần diện tích đất giao cho bà Ovà một cạnh giáp thửa 432 có tổng giá trị là: 520.000.000đ (Năm trăm hai mươi triệu đồng).

(Có sơ đồ phân chia kèm theo).

Các đương sự có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất mình được chia theo quy định của pháp luật.

*** Về án phí**: Ông Đàm Văn L và bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **13.200.000đ** (*Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **35.000.000đ** (Ba mươi lăm triệu đồng) theo biên lai

thu số 0005404 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nay được trả lại là: **21.800.000đ** (Hai mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **19.005.000đ** (*Mười chín triệu không trăm lẻ năm nghìn đồng)*.

Bà Đàm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **12.400.000đ** (*Mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND. TP. Hà Nội
- VKSND H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Anh